TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 323/2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 10 tháng 9 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 404/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 giữa :

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T; sinh năm 1986;
Địa chỉ: Số 109 đường N, phường N, thành phố B tỉnh B

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984;
Địa chỉ: Số 233, đường T, phường T, thành phố B, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ vợ chồng**:** Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn S cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng thỏa thuận chị Trần Thị T nuôi con Nguyễn Tuấn M, sinh ngày 22/11/2012; anh Nguyễn Văn S nuôi con Nguyễn Trung Đ, sinh ngày 23/8/2008. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về tài sản chung, công nợ:** Vợ chồng xác nhận không có tài sản chung và không có khoản vay nợ nào, vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và công nợ;

*** Về án phí:** Chị Trần Thị T phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm Hoàn trả chị T 150.000 đ.(Xác nhận chị Trần Thị T đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số AA/2017/0000958 ngày 28/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- THA dân sự thành phố Bắc Ninh;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thảo